

Hướng dẫn sử dụng



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

**Tên thuốc:** ENZICOPA

**Thành phần:** Mỗi viên nang mềm chứa:

|                        |                                   |
|------------------------|-----------------------------------|
| Nấm men khô chứa selen | 25 mg (Tương ứng với 50 µg selen) |
| Nấm men khô chứa crom  | 25 mg (Tương ứng với 50 µg crom)  |
| Acid ascorbic          | 50 mg                             |

(*Tá được:* Dầu đậu nành, lecithin, dầu cọ, sáp ong trắng, gelatin, glycerin, sorbitol, methylparaben, propylparaben, vanillin, titan oxyd, chocolate brown).

**Dạng bào chế:** Viên nang mềm.

**Quy cách đóng gói**

Hộp 2 vỉ x 15 viên nang mềm.

Hộp 4 vỉ x 15 viên nang mềm.

Hộp 6 vỉ x 15 viên nang mềm.

**Đặc tính dược lực học**

**Selen:** Là nguyên tố vi lượng rất quan trọng, không thể thiếu cho hệ thống bảo vệ cơ thể chống gốc tự do và các dạng oxy hoạt động. Selen nằm trong cấu trúc của enzym glutathion peroxylase có mặt trong mọi tế bào để cùng các enzym SOD (superoxide dismutases) loại bỏ gốc tự do, phá bỏ H<sub>2</sub>O<sub>2</sub> (hydrogen peroxyl), bảo vệ màng tế bào và DNA. Vì vậy, selen có thể ngăn ngừa nhiều dạng ung thư bảo vệ hệ tim, duy trì chức năng hoạt động tích cực của hệ miễn dịch, chống lão hoá, giải độc nhiều hoá chất. Người trưởng thành cần được cung cấp hàng ngày 50-100 µg selen, tốt nhất dưới dạng hữu cơ trong nấm men bia giàu selen (sản xuất bằng cách lên men *Saccharomyces cerevisiae*).

**Crom:** Cần cho sự chuyển hoá glucid, lipid, gia tăng hàm lượng cholesterol (HDL), kích thích hoạt động nhiều quá trình của tế bào đặc biệt là quá trình dung nạp glucose bằng cách tăng cường yếu tố thụ cảm với insulin trên màng tế bào. Theo đó, crom là yếu tố vi lượng cần thiết cho phòng chống các bệnh: Xơ vữa động mạch, cao huyết áp, đái tháo đường phụ thuộc insulin, béo phì, thiếu năng chuyển hoá ở người cao tuổi. Tương tự như selen, cơ thể người trưởng thành cần được cung cấp hàng ngày 50-100 µg crom (III) dưới dạng hữu cơ chứa trong nấm men bia giàu crom (sản xuất bằng cách lên men *Saccharomyces cerevisiae*).

**Vitamin C:** Là chất chống gốc tự do, chống oxy hóa điển hình ở ngoại bào vì tan được trong môi trường nước. Vitamin C loại bỏ được các gốc tự do superoxyl, gốc hydroxyl, dập tắt phản ứng dây chuyền của gốc tự do. Vitamin C tham gia vào sự tạo thành collagen, tu sửa mô trong cơ thể, tham gia vào các phản ứng oxy hoá - khử. Tham gia vào chuyển hoá phenylamin, pyroxin, acid folic, norepinephrin, histamin, sắt và một số hệ thống enzym chuyển hoá thuốc, trong sử dụng carbohydrat, trong tổng hợp protein, lipid, trong chức năng miễn dịch, trong đề kháng với nhiễm khuẩn, trong sự giữ gìn sự toàn vẹn của mạch máu và hô hấp tế bào. Ngoài ra, vitamin C giúp tăng cường khả năng sinh học của selen trong enzym glutathion peroxylase. Theo đó, vitamin C giúp cơ thể phòng chống có hiệu quả nhiều bệnh nghiêm trọng như: Ung thư, tim mạch, suy giảm miễn dịch, dị ứng, lão hoá, nhiễm độc...đồng thời giúp duy trì khả năng sử dụng của selen và crom.

Sự phối hợp 3 thành phần: selen, crom, vitamin C tạo thành một công thức có tác dụng phòng và hạn chế sự phát triển các gốc tự do, chống oxy hoá, nguyên nhân của tình trạng lão hoá thường đi kèm theo các bệnh như tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch.

**Dược động học**

**Hấp thu:** Vitamin C, selen và crom được hấp thu dễ dàng sau khi uống; hấp thu thuốc ở dạ dày - ruột có thể giảm ở người ỉa chảy hoặc có bệnh về dạ dày - ruột.

**Phân bố:** Vitamin C phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể. Khoảng 25% vitamin C trong huyết tương kết hợp với protein. Selen tập trung trong huyết tương và đạt nồng độ đỉnh sau khoảng 9,2 giờ. Crom kết hợp với siderophilin trong phần beta globulin.

**Thải trừ:** Vitamin C oxy - hóa thuận nghịch thành acid dehydroascorbic. Một ít vitamin C chuyển hóa thành những hợp chất không có hoạt tính gồm ascorbic acid - 2 - sulfat và acid oxalic được bài tiết trong nước tiểu. Selen thải trừ 55% trong nước tiểu và 45% trong phân. Crom thải trừ chủ yếu qua thận và được bài tiết trong nước tiểu.

**Chỉ định**

- Ngăn ngừa quá trình lão hóa.
- Tăng cường hệ miễn dịch, tăng sức đề kháng cho cơ thể, phòng chống các bệnh dị ứng, ung thư da.
- Cải thiện chức năng gan trong các bệnh gan cấp tính, mạn tính, các tổn thương gan do rượu, bia, thuốc hoặc hóa chất thuốc và hóa chất trong điều trị ung thư.
- Phòng ngừa đục nhân mắt, mờ mắt, căng nhúc mỗi mắt.
- Bổ sung vitamin C và các nguyên tố vi lượng.

**Liều lượng và cách dùng**

Dùng theo đường uống.

Ngày 1 – 2 viên, hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Dùng thuốc liên tục 30 ngày. Nên dùng lặp lại 15 ngày sau khi dùng thuốc.

**Chống chỉ định**

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

**Thận trọng**

Dùng thuốc thận trọng với phụ nữ có thai và cho con bú.

**Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú**

Không nên dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú. Chỉ dùng khi thật sự cần thiết.

**Tác dụng không mong muốn**

Thuốc có thể làm cho bệnh Crohn tiến triển xấu.

Các tác dụng không mong muốn có thể xảy ra: Đau đầu, buồn nôn, nôn, tiêu chảy.

Ngưng dùng thuốc các triệu chứng sẽ hết.

*Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp phải các tác dụng không mong muốn của thuốc.*

**Tương tác thuốc**

Các thuốc ức chế MAO có thể làm giảm hấp thu Enzicoba.

Acid ascorbic có thể làm giảm sinh khả dụng đường uống của propranolol. Do vậy có thể phải hiệu chỉnh liều của propranolol khi dùng đồng thời hai thuốc này.

Các thuốc chống nấm có thể làm giảm khả năng hấp thu selen, crom (trong nấm men).

Các thuốc làm giảm acid dạ dày (antacid) có thể làm giảm khả năng hấp thu của dạ dày đối với selen.

Khi dùng các corticosteroid có thể làm giảm nồng độ selen trong huyết thanh.

**Quá liều và xử trí**

Chưa có ghi nhận về trường hợp quá liều.

Không nên dùng quá liều chỉ định.

**Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc**

Thuốc không gây buồn ngủ, không ảnh hưởng tới người khi lái xe hoặc đang vận hành máy móc.

**Bảo quản:** Trong bao bì kín, tránh ẩm, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 48 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Để thuốc xa tầm tay trẻ em.**



CPC HN

Nhà sản xuất

Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

T3-16-281125-T02827-C00270

Thay đổi nhà in

Kích thước (R x C): **95 x 205** (mm)